

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 379/2022/HC-PT
Ngày: 30/8/2022
V/v khiếu kiện quyết định
giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực
quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Hải Hiệp;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huyền Cường;
Ông Điều Văn Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 330/2021/TLPT-HC ngày 20 tháng 09 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 02/2021/HC-ST ngày 04/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 7989/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Phan Văn C sinh năm 1978, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Co, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở: P709 nhà A3, chung cư Tổng công ty ĐB - Bộ Quốc Phòng; KM10, phường Q, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Bà Bùi Thanh V, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Công Lý Bùi, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện H: Ông Vũ Hoàng, chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H, tỉnh Lạng Sơn; xin xét xử vắng mặt.

+ Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, người đại diện theo pháp luật ông Hoàng Trung Tá, Chủ tịch UBND xã; xin xét xử vắng mặt..

+ Anh Phan Ngọc Nh sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Co, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

+ Ông Ngô Văn L; địa chỉ: Thôn Co, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn L là anh Phan Văn C. Chỗ ở: P709 nhà A3, chung cư Tổng công ty Đông Bắc - Bộ Quốc Phòng; KM10, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Người khởi kiện ông Phan Văn C trình bày: Ông là con trai của ông Phan Hữu Lễ (đã chết năm 2014), năm 2010 bố ông có gửi đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tại thửa đất số 124, 144 nguồn gốc đất bố mẹ ông khai phá từ năm 1981, bố mẹ ông và gia đình đã tiến hành khai hoang phục hóa từ hai thung đầu, sâu, trũng, hoang hóa, gia đình ông khôi phục để nuôi cá, trồng cây lúa ven bờ những năm thời tiết thuận lợi, đắp bờ xây dựng cửa ống để chắn nuôi cá và sử dụng ổn định liên tục không có tranh chấp từ đó đến nay.

Năm 2010, bố ông gửi đơn lên UBND xã Y để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng sau đó được UBND xã trả lời là hai thửa đất trên là đất công cộng do UBND xã sử dụng quản lý nên không xét cấp. Sau đó bố ông liên tục làm đơn khiếu nại lên UBND huyện H. Năm 2014 bố ông chết đã ủy quyền cho em trai ông là Phan Ngọc Nh tiếp tục làm đơn khiếu nại đến các cơ quan chức năng, đến tháng 12 năm 2018 gia đình ông có họp và ủy quyền cho ông tiếp tục khiếu nại.

Ngày 26/4/2019, ông tiếp tục làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gửi đến UBND xã nhưng vẫn không được xét cấp, ông đã nhiều lần làm đơn khiếu nại, ông gửi đến UBND huyện H, ngày 06/7/2020 ông nhận được Quyết định số 2757/QĐ-UBND, ngày 30/6/2020 của UBND huyện H bác đơn khiếu nại của ông.

Ngày 17/7/2020, ông tiếp tục làm đơn khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn. Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn lại tiếp tục bác đơn khiếu nại của ông.

Ngày 25/12/2020, ông viết đơn khởi kiện Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 của

Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn vì các lý do sau: Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn đều dựa vào báo cáo cung cấp thông tin không khách quan, không trung thực, sai sự thật về nguồn gốc và quá trình sử dụng, khai hoang hai thửa đất số 124, 144 của gia đình ông. Hai thửa đất trên bố ông và anh rể ông đã đăng ký kê khai chủ sử dụng đất trên hiện trạng có tên trên bản đồ địa chính số 54 xã Y, trích lục bản đồ địa chính đo đạc năm 2003 trong kỳ đo đạc đất trên địa bàn xã Y để lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân trên địa bàn xã và thực tế sử dụng đã được rất nhiều hộ dân liên kề là các cụ cao niên chứng kiến cho là đúng sự thật.

Quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn trình bày: Năm 2010, ông Phan Hữu Lễ (bố ông Phan Ngọc Nh và ông Phan Văn C) có đơn gửi UBND xã Y xin cấp Giấy CNQSD đất đối với 02 thửa đất tại xứ đồng Cầu Giàng, xã Y. Trên cơ sở báo cáo của UBND xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H có Văn bản số 171/TNMT ngày 30/12/2010 trả lời đơn của ông Phan Hữu Lễ, với nội dung: Hộ gia đình ông Lễ không đủ điều kiện để được xem xét, cấp Giấy CNQSD đất, diện tích ông đề nghị được cấp là đất công cộng do UBND xã quản lý. Ông Phan Hữu Lễ tiếp tục có các đơn đề ngày 19/02/2012, đơn đề ngày 17/10/2012 và đơn đề ngày 10/7/2013 gửi UBND huyện H đề nghị xin cấp Giấy CNQSD đất đối với 02 thửa đất nói trên. Trong quá trình giải quyết vụ việc, ông Lễ làm giấy ủy quyền cho con trai Phan Ngọc Nh tham gia giải quyết vụ việc. Sau khi ông Lễ chết (ngày 20/2/2014), ông Nh tiếp tục có đơn (đề ngày 19/5/2014, đơn đề ngày 22/5/2014) gửi UBND huyện đề nghị được cấp Giấy CNQSD đất đối với hai thửa đất nêu trên. Ngày 02/6/2014, UBND huyện H có Văn bản số 276/UBND-TNMT trả lời đơn của ông Nh là không đủ điều kiện để được cấp Giấy CNQSD đất. Ông Phan Ngọc Nh tiếp tục có đơn khiếu nại. Ngày 26/3/2018, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 1129/QĐ-UBND giải quyết đơn của ông Phan Ngọc Nh. Không đồng ý với Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 26/3/2018, ông Phan Ngọc Nh tiếp tục có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

Do việc ủy quyền của ông Phan Văn Lễ cho ông Phan Ngọc Nh chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật, nên Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện H thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 để xem xét, giải quyết lại vụ việc (tại Công văn số 420/VP-TCD ngày 29/01/2019 của Văn phòng UBND tỉnh).

Ngày 15/02/2019, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 452/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện H.

Ngày 26/4/2019, ông Phan Văn C có đơn gửi UBND huyện H về việc xin cấp Giấy CNQSD đất đối với thửa đất số 144, diện tích 741m² và thửa đất số 124, diện tích 461m², tờ bản đồ địa chính số 54 xã Y (Ông C được mẹ là bà Lê Thị Bình và các anh chị em trong gia đình ủy quyền, theo Biên bản họp ủy quyền được UBND xã Y chứng thực ngày 19/12/2018). Ngày 30/6/2020, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 2757/QĐ-UBND giải quyết bác đơn của ông Phan Văn C. Không đồng ý với quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND huyện H, ông Phan Văn C có đơn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết.

Ngày 29/7/2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1441/QĐ-UBND về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường Nh vụ thẩm tra, xác minh đơn khiếu nại của ông Phan Văn C. Đồng thời ban hành Thông báo số 405/TB-UBND ngày 04/8/2020 về việc thụ lý đơn khiếu nại của ông Phan Văn C. Ngày 19/10/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2108/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn C, trú tại thôn Co, xã Y, huyện H (lần 2), nội dung quyết định bác đơn khiếu nại của ông Phan Văn C; công nhận Quyết định số 2757/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện H là đúng quy định của pháp luật căn cứ vào kết quả xác minh cho thấy gia đình ông Phan Văn C không có quá trình sử dụng đất ổn định đối với thửa đất 144 và thửa đất số 124, UBND xã Y đã quản lý, sử dụng 02 thửa đất từ những năm 1996 cho đến nay, việc quản lý sử dụng đảm bảo theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ, việc ông Phan Văn C cho rằng gia đình ông có đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có căn cứ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, người đại diện theo ủy quyền ông Vũ Hoàng trình bày: Nội dung ông Phan Văn C khiếu nại UBND huyện H không thực hiện cấp Giấy CNQSD đất đối với 02 thửa đất số 144, diện tích 741m² và thửa đất số 124, diện tích 461m², tờ bản đồ địa chính số 54 xã Y cho gia đình ông là không có căn cứ vì gia đình ông Phan Văn C không thuộc trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp, không thuộc trường hợp cấp Giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất. Gia đình ông Phan Văn C chỉ tận dụng canh tác đối với 02 thửa đất nhưng cũng không liên tục, từ năm 1996 UBND xã Y đã quản lý sử dụng 02 thửa đất đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan UBND xã Y trình bày: Vào năm 1960-1965 do việc lấy đất làm đường liên xã, gia đình ông Lễ có sử dụng nhưng do ngập lụt gần như quanh năm nên ông Lễ không canh tác liên tục chỉ tận dụng khai thác nguồn khoáng sản tự nhiên. Ngày 05/6/1996 UBND xã có quyết định

giao khu đất Kè Cầu Giang cho Hợp tác xã II Diễn và Chi bộ thôn quản lý lâu dài và phục vụ tưới tiêu cho cánh đồng thuộc Hợp tác xã II Diễn giai đoạn 1996 đến năm 2000 gia đình ông Lễ không có tác động hay canh tác gì trên 02 thửa đất tại khu Cầu Giàng. Khoảng năm 2001-2002, ông Lễ có ý định đổ đất để sử dụng nhưng thôn đã ngăn cản vì đất đã được giao cho thôn quản lý. Năm 2002-2003 xã Y tiến hành đo đạc bản đồ địa chính UBND xã Y sơ suất không kiểm tra kỹ việc các hộ ký nhận diện tích vào bảng thống kê diện tích loại đất và chủ sử dụng theo hiện trạng nên đã để ông Phan Hữu Lễ và ông Ngô Văn L (con rể ông Lễ) đăng ký chủ sử dụng đất đối với 02 thửa đất số 144, 124 và bảng thống kê diện tích loại đất và chủ sử dụng theo hiện trạng. Tuy nhiên đến năm 2004 khi rà soát xem xét các hồ sơ xin cấp Giấy CNQSD đất, Hội đồng xét duyệt cấp giấy chứng nhận đã không xét cấp giấy cho ông Lễ và ông L đối với 02 thửa đất trên. Năm 2007, UBND xã đã tiến hành đăng ký, kê khai diện tích 02 thửa đất trên thuộc UBND xã quản lý. Nội dung ông Phan Văn C khởi kiện là không có cơ sở, đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông Phan Văn C.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Ngọc Nh, người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn L trình bày: Nhất trí với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn C.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 02/2021/HC-ST ngày 04/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 157, Điều 158, Điều 206, khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ khoản 2 Điều 21, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 39, Điều 40 của Luật Khiếu nại năm 2011; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn C về yêu cầu hủy Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày 19/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn C, trú tại thôn Co, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn vì không có căn cứ pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/5/2021 người khởi kiện là ông Phan Văn C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện không rút đơn khởi kiện; giữ

nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện với lý do: Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn dựa vào báo cáo cung cấp thông tin không khách quan, không trung thực, sai sự thật về nguồn gốc và quá trình sử dụng, khai hoang hai thửa đất số 124, 144 của gia đình ông. Hai thửa đất đã được đăng ký kê khai chủ sử dụng để lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2003.

Luật sư Bùi Thanh V bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Thửa đất 124 và 144 gia đình ông C khai hoang sử dụng ổn định, liên tục từ năm 1981 đến nay không có tranh chấp với ai. Gia đình ông C xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không được chấp nhận. Việc UBND nhận do có sơ suất, nhầm lẫn nên đã cấp giấy, tôi cho rằng điều này là không phù hợp, thỏa đáng. Việc cho rằng không có giấy tờ chứng minh đất này là của gia đình ông C là ông có căn cứ. Các hộ dân xung quanh đều khẳng định gia đình ông C sử dụng đất tại 2 thửa đất đang tranh chấp từ năm 1981 đến nay. Gia đình ông Lễ có đào ao, nuôi cá, trồng cây gỗ lâu năm. UBND xã không có thẩm quyền giao đất. Mặt khác, gia đình ông Lễ đã từng làm nhà tạm để canh tác trồng lúa mà UBND xã không có văn bản xử phạt nào. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm chấp nhận khởi kiện của thân chủ tôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng, đơn kháng cáo của ông Phan Văn C là hợp lệ; Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Về nội dung, kháng cáo của ông Phan Văn C là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính xử bác kháng cáo của ông Phan Văn C và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng các đương sự không kháng cáo gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại khoản 2 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Ngày 25/12/2020, ông Phan Văn C có đơn khởi kiện Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày

19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn C liên quan thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định hành chính. Xét thấy, đối tượng khởi kiện là quyết định hành chính do cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền ban hành trong hoạt động quản lý hành chính về lĩnh vực đất đai. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và trong thời hiệu theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp của quyết định hành chính bị khởi kiện:

[3.1] Về trình tự thủ tục ban hành quyết định hành chính:

Năm 2010, ông Phan Hữu Lễ gửi đơn lên UBND xã Y để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được UBND xã trả lời là hai thửa đất trên là đất công cộng do UBND xã sử dụng quản lý nên không xét cấp. Ông tiếp tục làm đơn lên UBND huyện H. Năm 2014 ông Lễ chết ủy quyền lại cho ông là Phạm Ngọc Nh tiếp tục làm đơn khiếu nại đến các cơ quan chức năng. Đến năm 2018 gia đình ủy quyền lại cho ông C tiếp tục khiếu nại. Ngày 26/4/2019, ông C làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gửi đến UBND xã nhưng vẫn không được xét cấp. Sau đó ông C gửi đến UBND huyện H và được UBND huyện H giải quyết khiếu nại bằng Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 30/6/2020. Ngày 17/7/2020, ông tiếp tục làm đơn khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn và được UBND tỉnh Lạng Sơn giải quyết bằng Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 19/10/2020. Vì vậy, việc ban hành Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND huyện H và Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn là đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[3.2] Về tính hợp pháp của nội dung Quyết định hành chính:

- Nguồn gốc thửa đất số Thửa đất số 144, diện tích 741m² và thửa đất số 124, diện tích 461m², tờ bản đồ địa chính số 54 xã Y đo đạc năm 2002 là đất rừng đầu, chứa nước, thuộc hệ thống dòng chảy của mương tưới tiêu cho khu vực đồng Nản, thôn Diễn, được hình thành do việc lấy đất làm đường liên xã từ những năm 1960-1965 tạo nên. Qua xác minh cho thấy (Biên bản làm việc ngày 29/8/2013 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H): Gia đình ông Lễ có quá trình sử dụng hai thửa đất nhưng không liên tục, chỉ tận dụng khai thác nguồn thủy sản tự nhiên. Ngày 05/6/1996, UBND xã Y có quyết định giao khu đất kè Cầu Giàng cho Hợp tác xã II Diễn và Chi bộ thôn quản lý lâu dài và sử dụng phục vụ tưới tiêu cho cánh đồng thuộc Hợp tác xã II Diễn. Giai đoạn 1996 đến năm 2000, gia đình ông Lễ vẫn không có tác động hay canh tác gì trên 02 thửa đất tại khu Cầu Giàng.

Năm 2002-2003, xã Y tiến hành đo đạc bản đồ địa chính và lập hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đã để hộ ông Phan

Hữu Lễ và ông Ngô Văn L đăng ký chủ sử dụng đối với thửa đất số 144 và thửa đất số 124, tờ bản đồ địa chính số 54 xã Y. Tuy nhiên, đến năm 2004 khi rà soát, xem xét các hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất, Hội đồng xét cấp Giấy CNQSD đất xã Y đã phát hiện ra các sai sót về thông tin các thửa đất và một số sai sót khác nên đã không xét duyệt đề nghị cấp Giấy CNQSD đối với gia đình ông Lễ và ông L tại hai thửa đất 144 và 124. Đến năm 2007, theo Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg ngày 14/12/2007, thì 02 thửa đất 144 và 124 thuộc UBND thuộc xã quản lý, sử dụng. Năm 2012, UBND xã quy hoạch thửa đất số 144, diện tích 741m² để xây dựng đất Trạm Y tế xã Y và đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mặt khác, theo hồ sơ địa chính thị hộ ông Phan Hữu Lễ sử dụng 21 thửa đất (gồm 01 thửa đất thổ cư với diện tích 619 m² và 20 thửa đất nông nghiệp với diện tích 17.537 m²), không có 02 thửa đất 144 và thửa đất số 124 mà ông Lễ đang khiếu nại. Kiểm tra sổ mục kê cho thấy, 02 thửa đất này không thể hiện tên chủ sử dụng đất. Đồng thời Phan Hữu Lễ chỉ nộp thuế sử dụng đất đối với 12.048m² đất nông nghiệp, không cung cấp được tài liệu gì liên quan đến việc nộp thuế sử dụng đất đối với 02 thửa đất số 144 và thửa đất số 124. Hơn nữa, khi ông Phan Hữu Lễ và ông Phan Ngọc Nh tự ý xây dựng các công trình trên 02 thửa đất này đã bị UBND xã cưỡng chế, sau đó ông Lễ và ông Nh đã tự nguyện tháo dỡ các công trình.

Từ những căn cứ trên có thể khẳng định gia đình ông Phan Văn C không có quá trình sử dụng đất ổn định đối với thửa đất số 144 và thửa đất số 124. UBND xã Y đã quản lý, sử dụng 02 thửa đất từ những năm 1996 cho đến nay; việc quản lý, sử dụng đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Phan Văn C và gia đình ông không có đủ điều kiện được cấp Giấy CNQSD đất theo quy định của Luật Đất đai, đồng thời không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C về việc yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 2108/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn C.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phan Văn C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của ông Phan Văn C và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 04/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí: Ông Phan Văn C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm ông C đã nộp theo Biên lai số 0000289 ngày 07/6/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận ông C đã thi hành xong khoản tiền án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huyền Cường

Điền Văn Hằng

Phùng Hải Hiệp

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự (theo đ/c);
- L hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Hải Hiệp

